

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH THCS MÔN LỊCH SỬ

(Kèm theo Quyết định số: 159/QĐ-THCS ngày 12/9/2016)

LỚP 6

1. Phân chia số tiết theo học kỳ và tuần học

Cả năm (37 tuần) 35 tiết	
Học kì 1 19 tuần: 18 tiết	Học kì 2 18 tuần: 17 tiết
18 tuần x 1 tiết / tuần 1 tuần học dự trữ	17 tuần x 1 tiết / tuần 1 tuần học dự trữ

2. Chi tiết phân phối chương trình

HỌC KỲ 1

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
PHẦN MỞ ĐẦU (2 tiết)			
1	1	Bài 1: Sơ lược về môn Lịch Sử	
2	2	Bài 2: Cách tính thời gian trong Lịch Sử	
PHẦN I: KHÁI QUÁT LỊCH SỬ THẾ GIỚI CỔ ĐẠI (5 tiết)			
3	3	Bài 3: Xã hội nguyên thủy	
4	4	Bài 4: Các quốc gia cổ đại phương Đông	
5	5	Bài 5: Các quốc gia cổ đại phương Tây	Mục 2: Xã hội cổ đại Hi Lạp Rô Ma gồm những giai cấp và tầng lớp nào?; - Mục 3: Chế độ chiếm hữu nô lệ (gộp mục 2 và mục 3 với nhau, tránh sự trùng lặp để học sinh hiểu về sự hình thành 2 giai cấp chủ nô và nô lệ và vai trò của họ).
6	6	Bài 6: Văn hoá Cổ đại	
7	7	Bài 7: Ôn tập (phần lịch sử Thế giới Cổ đại)	
PHẦN 2: LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ NGUỒN GỐC ĐẾN THẾ KỶ X			
Chương I: Buổi đầu Lịch sử nước ta (2 tiết)			
8	8	Bài 8: Thời nguyên thủy trên đất nước ta	
9	9	Bài 9: Đời sống của người nguyên thủy trên đất nước ta	

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
10	10	Kiểm tra viết 1 tiết	
Chương II: Thời đại dựng nước Văn Lang – Âu Lạc (7 tiết)			
11	11	Bài 10: Những chuyển biến trong đời sống kinh tế	Mục 1: Công cụ sản xuất được cải tiến như thế nào? - Mục 2: Thuật luyện kim đã được phát minh như thế nào ? (Gộp 2 mục với nhau)
12	12	Bài 11: Những chuyển biến về xã hội	
13	13	Bài 12: Nước Văn Lang	
14	14	Bài 13: Đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang	
15	15	Bài 14: Nước Âu Lạc	Mục 2: Nước Âu Lạc ra đời: “ <i>Đứng đầu nhà nước là An Dương Vương ... Bỏ chính cai quản</i> ” (Không dạy)
16	16	Bài 15: Nước Âu Lạc (tt)	
17	17	Bài 16: Ôn tập chương I và chương II	
18	18	Kiểm tra học kỳ 1	
19		Tuần học dữ trữ	

HỌC KỲ 2

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
Chương III: Thời kỳ Bắc thuộc và đấu tranh giành độc lập (10 tiết)			
20	19	Bài 17: Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng (năm 40)	
21	20	Bài 18: Trưng Vương và cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Hán	
22	21	Bài 19: Từ sau Trưng Vương đến trước Lý Nam Đế (thế kỷ I – thế kỷ VI)	
23	22	Bài 20: Từ sau Trưng Vương đến trước Lý Nam Đế (thế kỷ I – thế kỷ VI) (tiếp theo)	
24	23	Làm bài tập Lịch Sử (chương III)	
25	24	Bài 21: Khởi nghĩa Lý Bí. Nước Vạn Xuân (542 – 602)	Tiểu sử Lý Bí: Không yêu cầu học sinh tìm hiểu
26	25	Bài 22: Khởi nghĩa Lý Bí. Nước Vạn Xuân (542 – 602) (tiếp theo)	Tiểu sử Triệu Quang Phục: Không yêu cầu học sinh tìm hiểu
27	26	Bài 23: Những cuộc khởi nghĩa lớn trong các thế kỷ VII – IX	
28	27	Bài 24: Nước Chăm-pa từ thế kỷ II đến thế kỷ X	
29	28	Bài 25: Ôn tập chương III	
30	29	Làm bài kiểm tra viết 1 tiết	
Chương IV: Bước ngoặt lịch sử ở đầu thế kỷ X (4 tiết)			
31	30	Bài 26: Cuộc đấu tranh giành quyền tự chủ của họ Khúc, họ Dương	

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
32	31	Bài 27: Ngô Quyền và chiến thắng Bạch Đằng năm 938	
33	32	Lịch sử địa phương	
34	33	Bài 28: Ôn tập (chương IV)	
35	34	Làm bài tập Lịch Sử (chương IV)	
36	35	Kiểm tra học kỳ 2	
37		Tuần học dự trữ	

LỚP 7

1. Phân chia số tiết theo học kỳ và tuần học

Cả năm (37 tuần) 70 tiết	
Học kỳ 1 19 tuần: 36 tiết	Học kỳ 2 18 tuần: 34 tiết
18 tuần x 2 tiết / tuần 1 tuần học dự trữ	17 tuần x 2 tiết / tuần 1 tuần học dự trữ

2. Chi tiết phân phối chương trình

HỌC KỲ 1

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
Phần I: Khái quát lịch sử thế giới Trung đại (10 tiết)			
1	1	Bài 1: Sự hình thành và phát triển của xã hội phong kiến ở châu Âu	
	2	Bài 2: Sự suy vong của chế độ phong kiến và sự hình thành chủ nghĩa tư bản ở châu Âu	
2	3	Bài 3: Cuộc đấu tranh của giai cấp tư sản chống phong kiến thời hậu kỳ trung đại ở Châu Âu	
	4	Bài 4: Trung Quốc thời phong kiến	6 dòng đầu mục 1. Sự hình thành xã hội phong kiến ở Trung Quốc (Không dạy)
3	5	Bài 4: Trung Quốc thời phong kiến (tiếp theo)	
	6	Bài 5: Ấn Độ thời phong kiến	Mục 1. Những trang sử đầu tiên (Không dạy)
4	7	Bài 6: Các quốc gia phong kiến Đông Nam Á	
	8	Bài 6: Các quốc gia phong kiến Đông Nam Á (tiếp theo)	

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
5	9	Bài 7: Những nét chung về xã hội phong kiến	Mục 1. Sự hình thành và phát triển xã hội phong kiến (Không dạy)
	10	Làm bài tập lịch sử (phần lịch sử thế giới)	
Phần II: Lịch sử Việt Nam từ thế kỷ X đến giữa thế kỷ XIX			
Chương I: Buổi đầu độc lập thời Ngô – Đinh – Tiền Lê (Thế kỷ X) (3 tiết)			
6	11	Bài 8: Nước ta buổi đầu độc lập	Danh sách 12 sứ quân của mục 2. Tình hình chính trị cuối thời Ngô (Không dạy)
	12	Bài 9: Nước Đại Cồ Việt thời Đinh - Tiền Lê	
7	13	Bài 9: Nước Đại Cồ Việt thời Đinh - Tiền Lê (tiếp theo)	
Chương II: Nước Đại Việt thời Lý (Thế kỷ XI – XII) (7 tiết)			
7	14	Bài 10: Nhà Lý đẩy mạnh công cuộc xây dựng đất nước	
8	15	Bài 11: Cuộc kháng chiến chống quân XL Tống (1075 – 1077)	
	16	Bài 11: Cuộc kháng chiến chống quân XL Tống (1075 – 1077) (tiếp theo)	
9	17	Làm bài tập lịch sử (chương I và chương II)	
	18	Bài 12: Đời sống kinh tế, văn hoá	
10	19	Bài 12: Đời sống kinh tế, văn hoá (tiếp theo)	
	20	Ôn tập (chương I và chương II)	
11	21	Làm bài kiểm tra 1 tiết	
Chương III: Nước Đại Việt thời Trần (Thế kỷ XIII – XIV) (11 tiết)			
11	22	Bài 13: Nước Đại Việt ở thế kỷ XIII	
12	23	Bài 13: Nước Đại Việt ở thế kỷ XIII (tiếp theo)	
	24	Bài 14: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên	Nội dung sự thành lập nhà nước Mông cổ của mục 1. Âm mưu xâm lược Đại Việt của Mông Cổ (Không dạy)
13	25	Bài 14: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên (tiếp theo)	
	26	Bài 14: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên (tiếp theo)	
14	27	Bài 14: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên (tiếp theo)	
	28	Bài 15: Sự phát triển kinh tế, văn hoá thời Trần	
15	29	Bài 15: Sự phát triển kinh tế, văn hoá thời Trần (tiếp theo)	
	30	Bài 16: Sự suy sụp của nhà Trần cuối thế kỷ XIV	
16	31	Bài 16: Sự suy sụp của nhà Trần cuối thế kỷ XIV (tiếp theo)	
	32	Lịch sử địa phương	

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
17	33	Bài 17: Ôn tập chương II và chương III	
Chương IV: Đại Việt từ thế kỷ XV đến đầu thế kỷ XVI thời Lê sơ (12 tiết)			
17	34	Bài 18: Cuộc kháng chiến của nhà Hồ và phong trào khởi nghĩa chống quân Minh đầu thế kỷ XV	
18	35	Ôn tập học kì 1	
	36	Kiểm tra học kỳ 1	
19		Tuần học dữ trữ	

HỌC KỲ 2

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
20	37	Bài 19: Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418 – 1427)	
	38	Bài 19: Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418 – 1427) (tiếp theo)	
21	39	Bài 19: Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418 – 1427) (tiếp theo)	
	40	Bài tập Lịch Sử	
22	41	Bài 20: Nước Đại Việt thời Lê sơ (1428 – 1527) (dạy mục II: 1, 2, 3)	Mục II.2. Xã hội (Chỉ nêu có các giai cấp)
	42	Bài 20: Nước Đại Việt thời Lê sơ (1428 – 1527) (tiếp theo) (dạy mục II: 1, 2)	Mục IV. Một số danh nhân văn hóa xuất sắc của dân tộc (Chỉ nêu tên các danh nhân văn hóa, không cần chi tiết)
23	43	Bài 20: Nước Đại Việt thời Lê sơ (1428 – 1527) (tiếp theo) (dạy mục III: 1, 2)	
	44	Bài 20: Nước Đại Việt thời Lê sơ (1428 – 1527) (tiếp theo) (dạy mục IV)	
24	45	Bài 21: Ôn tập chương IV	
	46	Làm bài tập lịch sử (phần chương IV)	
Chương V: Đại Việt ở các thế kỷ XVI – XVIII (12 tiết)			
25	47	Bài 22: Sự suy yếu của nhà nước phong kiến tập quyền (thế kỷ XVI - XVIII) (dạy mục I)	Nội dung diễn biến các cuộc chiến tranh mục II. Các cuộc chiến tranh Nam - Bắc Triều và Trịnh – Nguyễn (Không dạy)
	48	Bài 22: Sự suy yếu của nhà nước phong kiến tập quyền (thế kỷ XVI - XVIII) (tiếp theo) (hướng dẫn làm bài tập: Vẽ lược đồ hình 48)	
26	49	Bài 23: Kinh tế, văn hoá thế kỷ XVI – XVIII	
	50	Bài 23: Kinh tế, văn hoá thế kỷ XVI – XVIII (tiếp theo)	
27	51	Bài 24: Khởi nghĩa nông dân Đàng Ngoài thế kỷ XVIII	Mục 1. Tình hình chính trị (Chỉ nêu nguyên nhân các cuộc khởi nghĩa.)
	52	Bài 25: Phong trào Tây Sơn	
28	53	Bài 25: Phong trào Tây Sơn (tiếp theo)	
	54	Bài 25: Phong trào Tây Sơn (tiếp theo)	

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
29	55	Bài 25: Phong trào Tây Sơn (tiếp theo)	
	56	Bài 26: Quang Trung xây dựng đất nước	
30	57	Lịch sử địa phương	
	58	Làm bài tập lịch sử (chương V)	
31	59	Ôn tập	
	60	Làm bài kiểm tra 1 tiết	
Chương VI: Việt Nam nửa đầu thế kỷ XVIII (8 tiết)			
32	61	Bài 27: Chế độ phong kiến nhà Nguyễn	
	62	Bài 27: Chế độ phong kiến nhà Nguyễn (tiếp theo)	
33	63	Bài 28: Sự phát triển của văn hoá dân tộc cuối thế kỷ XVIII - đầu thế kỷ XIX	
	64	Bài 28: Sự phát triển của văn hoá dân tộc cuối thế kỷ XVIII - đầu thế kỷ XIX (tiếp theo)	
34	65	Lịch sử địa phương	
	66	Bài 29: Ôn tập chương V và VI	
35	67	Làm bài tập lịch sử (chương VI)	
	68	Bài 30: Tổng kết	
36	69	Ôn tập học kì 2	
	70	Kiểm tra học kỳ 2	
37		Tuần học dự trữ	

LỚP 8

1. Phân chia số tiết theo học kỳ và tuần học

Cả năm (37 tuần) 52 tiết	
Học kì 1 19 tuần: 35 tiết	Học kì 2 18 tuần: 17 tiết
18 tuần x 2 tiết / tuần 1 tuần học dự trữ	17 tuần x 1 tiết / tuần 1 tuần học dự trữ

2. Chi tiết phân phối chương trình

HỌC KỲ 1

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
Phần 1: Lịch sử thế giới			
LỊCH SỬ THẾ GIỚI CẬN ĐẠI (Từ giữa thế kỷ XV đến nửa sau thế kỷ XIX)			
Chương I: Thời kỳ xác lập của chủ nghĩa tư bản (8 tiết)			

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
1	1	Bài 1: Những cuộc cách mạng tư sản đầu tiên (dạy mục I.2 và mục II.1)	Mục I.1: Một nền sản xuất ra đời; Mục II.2: Tiến trình cách mạng; Mục III.2: Diễn biến cuộc chiến tranh (hướng dẫn đọc thêm)
	2	Bài 1: Những cuộc cách mạng tư sản đầu tiên (tiếp theo) (dạy mục III.1 và III.3)	
2	3	Bài 2: Cách mạng tư sản Pháp (dạy mục I.1, I.2, I.3; mục II.1: Không dạy)	Mục II. Cách mạng bùng nổ (Chỉ nhấn mạnh sự kiện 14/7, "Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền", nền chuyên chính dân chủ cách mạng Gia-cô-banh).
	4	Bài 2: Cách mạng tư sản Pháp (tiếp theo) (mục III.1 và III.2 chỉ nêu khái quát, dạy kỹ mục III.3 và III.4)	
3	5	Bài 3: Chủ nghĩa tư bản được xác lập trên phạm vi thế giới (dạy mục I.1 và I.3)	Mục I.2: Cách mạng công nghiệp ở Đức, Pháp - Mục II.1: Các cuộc cách mạng tư sản thế kỷ XIX (không dạy)
	6	Bài 3: Chủ nghĩa tư bản được xác lập trên phạm vi thế giới (tiếp theo) (dạy kỹ mục II.2)	
4	7	Bài 4: Phong trào công nhân và sự ra đời của chủ nghĩa Mác (dạy mục I.1 và I.2)	Mục II. Sự ra đời của chủ nghĩa Mác (Hướng dẫn học sinh đọc thêm)
	8	Bài 4: Phong trào công nhân và sự ra đời của chủ nghĩa Mác (tiếp theo) (làm bài tập, củng cố kiến thức mục I)	
Chương II: Các nước Âu – Mĩ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX			
5	9	Bài 5: Công xã Pari 1871	Mục II. Tổ chức bộ máy và chính sách của Công xã Pari - Mục III: Nội chiến ở Pháp. (Hướng dẫn học sinh đọc thêm)
	10	Bài 6: Các nước Anh, Pháp, Đức, Mỹ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX (dạy mục I.1 và I.2)	
6	11	Bài 6: Các nước Anh, Pháp, Đức, Mỹ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX (tiếp theo) (dạy mục I.3 và I.4)	Mục II. Chuyển biến quan trọng của các nước đế quốc (không dạy)
	12	Bài 7: Phong trào công nhân quốc tế cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX (làm bài tập để củng cố kiến thức của Bài 6)	
7	13	Bài 7: Phong trào công nhân quốc tế cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX (tiếp theo) (dạy mục II.1 và II.2)	Mục I. Phong trào công nhân quốc tế cuối thế kỷ XIX. Quốc tế thứ II. (đọc thêm)
	14	Bài 8: Sự phát triển của kĩ thuật, khoa học, văn học và nghệ thuật thế kỷ XVIII – XIX (dạy mục I, mục II.1 và II.2, không dạy mục II.3)	
Chương III: Châu Á giữa thế kỷ XVIII - đầu thế kỷ XX (4 tiết)			
8	15	Bài 9: Ấn Độ thế kỷ XVIII đầu thế kỷ XX	Mục II. Phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX (Hướng dẫn học sinh lập niên biểu)
	16	Bài 10: Trung Quốc cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX	

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
9	17	Bài 11: Các nước Đông Nam Á cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX	
	18	Bài 12: Nhật Bản giữa thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX	Mục III. Cuộc đấu tranh của nhân dân lao động (Không dạy)
10	19	Kiểm tra viết 1 tiết	
Chương IV: Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) (3 tiết)			
10	20	Bài 13: Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918)	
11	21	Bài 13: Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) (tiếp theo)	
	22	Bài 14: Ôn tập lịch sử thế giới Cận đại (từ giữa thế kỷ XVI đến 1917)	
LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI			
Chương I: Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 và công cuộc xây dựng CNXH ở Liên Xô (1921-1941) (3 tiết)			
12	23	Bài 15: Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 và cuộc đấu tranh bảo vệ cách mạng (1917 – 1921) (dạy mục I.1, I.2, I.3)	
	24	Bài 15: Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 và cuộc đấu tranh bảo vệ cách mạng (1917 – 1921) (tiếp theo) (dạy mục II.3 và làm bài tập củng cố kiến thức mục I)	Mục II.1: Xây dựng chính quyền Xô viết - Mục II.2: Chống thù trong giặc ngoài. (Không dạy)
13	25	Bài 16: Liên Xô xây dựng chủ nghĩa xã hội (1921 – 1941)	Mục II. Công cuộc xây dựng CNXH ở Liên Xô (1925-1941) (Chỉ cần nắm được những thành tựu xây dựng CNXH (1925-1941).
Chương II: Châu Âu và nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939) (2 tiết)			
13	26	Bài 17: Châu Âu giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939)	Mục I.2: Cao trào cách mạng 1918-1923. Quốc tế cộng sản thành lập (đọc thêm) - Mục II.2: Phong trào Mặt trận nhân dân chống chủ nghĩa phát xít và chống chiến tranh 1929 -1939 (Không dạy)
14	27	Bài 18: Nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939)	
Chương III: Châu Á giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939) (3 tiết)			
14	28	Bài 19: Nhật Bản giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939)	
15	29	Bài 20: Phong trào độc lập dân tộc ở châu Á (1918 – 1939)	
	30	Bài 20: Phong trào độc lập dân tộc ở châu Á (1918 – 1939) (tiếp theo)	

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
Chương IV: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) (2 tiết)			
16	31	Bài 21: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945)	Mục II. Diễn biến chiến tranh. (Hướng dẫn học sinh lập niên biểu diễn biến chiến tranh).
	32	Bài 21: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) (tiếp theo) (kiểm tra và chữa bảng niên biểu cho học sinh và dạy mục III)	
Chương V: Sự phát triển của khoa học - kỹ thuật và văn hoá thế giới nửa đầu thế kỷ XX (2 tiết)			
17	33	Bài 22: Sự phát triển của KH - KT và văn hoá thế giới nửa đầu thế kỷ XX	
	34	Bài 23: Ôn tập lịch sử thế giới hiện đại (1917 – 1945)	
18	35	Kiểm tra học kỳ 1	
19		Tuần học dữ trữ	

HỌC KỲ 2

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
Phần 2: Lịch sử Việt Nam từ năm 1858 đến năm 1918			
Chương I: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp từ 1858 đến cuối thế kỷ XIX (9 tiết)			
20	36	Bài 24: Cuộc kháng chiến từ năm 1858 đến năm 1873	
21	37	Bài 24: Cuộc kháng chiến từ năm 1858 đến năm 1873 (tiếp theo)	
22	38	Kháng chiến lan rộng ra toàn quốc (1873 – 1884)	
23	39	Bài 25: Kháng chiến lan rộng ra toàn quốc (1873 – 1884) (tiếp theo)	
24	40	Bài 26: Phong trào kháng Pháp trong những năm cuối thế kỷ XIX (dạy mục I.1 và I.2)	Mục II.1: Khởi nghĩa Ba Đình (1886 - 1887) - II.2: Khởi nghĩa Bãi Sậy (1883 - 1892) (Không dạy, chỉ cần nắm được cuộc khởi nghĩa Hương Khê)
25	41	Bài 26: Phong trào kháng Pháp trong những năm cuối thế kỷ XIX (tiếp theo) (dạy mục II.3)	
26	42	Bài 27: Khởi nghĩa Yên Thế và phong trào chống Pháp của đồng bào miền núi cuối thế kỷ XIX	Mục I. Khởi nghĩa Yên Thế (1884 - 1913) (Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê các giai đoạn của cuộc khởi nghĩa, mỗi giai đoạn chỉ cần nêu khái quát, không cần chi tiết) - Mục II. Phong trào chống Pháp của đồng bào miền núi. (Không dạy)
27	43	Lịch sử địa phương	
28	44	Làm bài tập Lịch Sử	

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
29	45	Bài 28: Trào lưu cải cách Duy tân ở Việt Nam nửa cuối thế kỷ XIX	
30	46	Làm bài kiểm tra 1 tiết	
Chương II: Xã hội Việt Nam (từ năm 1897 đến năm 1918) (5 tiết)			
31	47	Bài 29: Chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp và những chuyển biến kinh tế xã hội ở Việt Nam	
32	48	Bài 29: Chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp và những chuyển biến kinh tế xã hội ở Việt Nam (tiếp theo)	
33	49	Bài 30: Phong trào yêu nước chống Pháp từ đầu thế kỷ XX đến năm 1918 (dạy mục I.1, I.2 và I.3)	Nội dung diễn biến của các cuộc khởi nghĩa mục II.2: Vụ mưu khởi nghĩa ở Huế (1916). Khởi nghĩa của binh lính và tù chính trị ở Thái Nguyên (1917). (Không dạy)
34	50	Phong trào yêu nước chống Pháp từ đầu thế kỷ XX đến năm 1918 (tiếp theo) (dạy mục II.1 và II.3)	
35	51	Bài 31: Ôn tập Lịch sử Việt Nam (từ năm 1858 đến năm 1918)	
36	52	Kiểm tra học kỳ 2	
37		Tuần học dự trữ	

LỚP 9

1. Phân chia số tiết theo học kỳ và tuần học

Cả năm (37 tuần)	
52 tiết	
Học kỳ 1	Học kỳ 2
19 tuần: 18 tiết	18 tuần: 34 tiết
18 tuần x 1 tiết / tuần	17 tuần x 2 tiết / tuần
1 tuần học dự trữ	1 tuần học dự trữ

2. Chi tiết phân phối chương trình

HỌC KỲ 1

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
Phần 1: Lịch sử Thế giới Hiện đại từ năm 1945 đến nay			
Chương I: Liên Xô và các nước Đông Âu sau chiến tranh Thế giới thứ 2 (3 tiết)			

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
1	1	Bài 1: Liên Xô và các nước Đông Âu từ năm 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỷ XX (dạy mục I.1 và I.2)	Mục II.2: Tiến hành xây dựng CNXH (từ 1950 đến đầu năm những năm 70 của thế kỉ XX) (Đọc thêm)
2	2	Bài 1: Liên Xô và các nước Đông Âu từ năm 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỷ XX (tiếp theo) (dạy mục II.1 và mục III)	
3	3	Bài 2: Liên Xô và các nước Đông Âu từ giữa những năm 70 đến đầu những năm 90 của thế kỷ XX	Mục II. Cuộc khủng hoảng và tan rã của chế độ XHCN ở các nước Đông Âu (chỉ cần nắm hệ quả)
Chương II: Các nước Á, Phi, Mỹ La-tinh từ 1945 đến nay (5 tiết)			
4	4	Bài 3: Quá trình phát triển của phong trào giải phóng dân tộc và sự tan rã của hệ thống thuộc địa	
5	5	Bài 4: Các nước châu Á (dạy mục I, II.1 và II.4)	Mục II.2: Mười năm đầu xây dựng chế độ mới (1949 - 1959) - Mục II. 3. Đất nước trong thời kì biến động (1959 - 1978) (Không dạy)
6	6	Bài 5: Các nước Đông Nam Á	Quan hệ giữa 2 nhóm nước ASEAN (hướng dẫn đọc thêm)
7	7	Bài 6: Các nước châu Phi	
8	8	Bài 7: Các nước Mỹ La-tinh	
9	9	Kiểm tra viết 1 tiết	
Chương III: Mỹ, Nhật Bản, Tây Âu từ 1945 đến nay (3 tiết)			
10	10	Bài 8: Nước Mỹ (dạy mục I và III)	Mục II. Sự phát triển về khoa học – kĩ thuật của Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ hai. (Lồng ghép với nội dung ở bài 12)
11	11	Bài 9: Nhật Bản	Mục III. Chính sách đối nội và đối ngoại của Nhật Bản sau chiến tranh (không dạy Chính sách đối nội)
12	12	Bài 10: Các nước Tây Âu	
Chương IV: Quan hệ quốc tế từ năm 1945 đến nay (1 tiết)			
13	13	Bài 11: Trật tự thế giới mới sau chiến tranh	
Chương V: Cuộc cách mạng KHKT từ năm 1945 đến nay (2 tiết)			
14	14	Bài 12: Những thành tựu chủ yếu và ý nghĩa lịch sử của cách mạng khoa học kỹ thuật (lồng ghép thêm cách mạng khoa học – kĩ thuật của Mĩ)	
15	15	Bài 13: Tổng kết lịch sử thế giới từ sau 1945 đến nay	
Phần 2: Lịch sử Việt Nam từ năm 1919 đến nay			
Chương I: Việt Nam trong những năm 1919 – 1930 (5 tiết)			
16	16	Bài 14: Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất	
17	17	Bài 15: Phong trào cách mạng Việt Nam sau chiến	

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
		tranh thế giới thứ nhất (1919 - 1925)	
18	18	Kiểm tra học kỳ 1	
19		Tuần học dãn trữ	

HỌC KỲ 2

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
20	19	Bài 16: Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài (1919 – 1925)	
	20	Bài 17: Cách mạng Việt Nam trước khi Đảng Cộng sản ra đời (dạy mục I và II)	Mục III. Việt Nam Quốc Dân Đảng (1927) và cuộc khởi nghĩa Yên Bái (1930). (Không dạy)
21	21	Bài 17: Cách mạng Việt Nam trước khi Đảng Cộng sản ra đời (tiếp theo) (dạy mục IV và làm bài tập 17)	
Chương II: Việt Nam trong những năm 1930 – 1931 (3 tiết)			
21	22	Bài 18: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời	Câu hỏi 2. Hãy cho biết những yêu cầu bức thiết về tổ chức để đảm bảo cho cách mạng Việt Nam phát triển từ năm 1930 về sau. (Không yêu cầu học sinh trả lời)
22	23	Bài 19: Phong trào CM Việt Nam trong những năm 1930 – 1935 (dạy mục I và mục II)	Mục III. Lực lượng cách mạng được phục hồi. (Không dạy) - Câu hỏi 1 và 2 ở cuối bài (Không yêu cầu học sinh trả lời)
	24	Bài 20: Cuộc vận động dân chủ trong những năm 1936 – 1939	Mục II. Mặt trận dân chủ Đông Dương (Chỉ cần học sinh nắm được mục tiêu, hình thức đấu tranh trong thời kỳ này).
Chương III: Cuộc vận động tiến tới cách mạng tháng Tám 1945 (4 tiết)			
23	25	Bài 21: Việt Nam trong những năm 1939 – 1945 (dạy mục I và mục II.1, II.2)	Mục II.3: Binh biến Đô Lương (Không dạy) - Câu hỏi cuối mục 3: “Hai cuộc khởi nghĩa...như thế nào?” (Không yêu cầu học sinh trả lời)
	26	Bài 22: Cao trào cách mạng tiến tới tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945	
24	27	Bài 22: Cao trào cách mạng tiến tới tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 (tiếp theo)	
	28	Bài 23: Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 và sự thành lập nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa	
Chương IV: Việt Nam từ sau cách mạng tháng Tám đến toàn quốc kháng chiến (2 tiết)			
25	29	Bài 24: Cuộc đấu tranh xây dựng và bảo vệ chính quyền dân chủ nhân dân (1945 -1946) (dạy mục I	Mục II. Bước đầu xây dựng chế độ mới (Chỉ cần học sinh nắm được sự

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
		và mục III)	kiện ngày 06/01/1946 và ý nghĩa của sự kiện này)
	30	Bài 24: Cuộc đấu tranh xây dựng và bảo vệ chính quyền dân chủ nhân dân (1945 -1946) (tiếp theo)	
Chương V: Việt Nam từ cuối năm 1946 đến năm 1954 (6 tiết)			
26	31	Bài 25: Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 – 1950) (dạy mục I và II)	Mục III. Tích cực chuẩn bị cho cuộc chiến đấu lâu dài (Không dạy)
	32	Bài 25: Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 – 1950) (tiếp theo) (dạy mục IV và mục V)	
27	33	Bài 26: Bước phát triển mới của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1950 – 1953) (dạy mục I và mục II)	Mục V. Giữ vững quyền chủ động đánh địch trên chiến trường. (Đọc thêm)
	34	Bài 26: Bước phát triển mới của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1950 – 1953) (tiếp theo) (dạy mục III và mục IV)	
28	35	Bài 27: Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc (1953 – 1954)	Mục III. Hiệp định Genevơ về chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương (1954) (Hướng dẫn học sinh đọc thêm hoàn cảnh, diễn biến hội nghị Giơ ne vơ (1954), chỉ cần nắm được nội dung, ý nghĩa của Hiệp định Gionevơ.)
	36	Bài 27: Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc (1953 – 1954) (tiếp theo) (dạy mục IV)	
29	37	Lịch sử địa phương	
	38	Kiểm tra 1 tiết	
Chương VI: Việt Nam từ năm 1954 đến năm 1975 (8 tiết)			
30	39	Bài 28: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 – 1965) (dạy mục I và mục II.1)	Mục II.2: Khôi phục, hàn gắn vết thương chiến tranh; - Mục II.3: Cải tạo quan hệ sản xuất, bước đầu phát triển kinh tế – văn hóa (1958 – 1960). (Không dạy)
	40	Bài 28: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 – 1965) (tiếp theo)	
31	41	Bài 28: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 – 1965) (tiếp theo)	Mục I.3: Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân (1968) (Hướng dẫn đọc thêm) -
	42	Bài 29: Cả nước trực tiếp chiến đấu chống Mỹ, cứu nước (1965 – 1973) (dạy mục I.1 và mục I.2)	
32	43	Bài 29: Cả nước trực tiếp chiến đấu chống Mỹ, cứu	

Tuần	Tiết	Nội dung bài dạy	Nội dung cần điều chỉnh theo chuẩn KTKN và theo nội dung giảm tải
		nước (1965 – 1973) (tiếp theo)	
	44	Cả nước trực tiếp chiến đấu chống Mỹ, cứu nước (1965 – 1973) (tiếp theo) (dạy mục IV)	Mục V. Hiệp định Pa ri năm 1973 về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam (Không dạy hoàn cảnh, diễn biến của hội nghị Pa-ri, chỉ cần nắm được nội dung, ý nghĩa của Hiệp định Pa-ri năm 1973)
33	45	Bài 30: Hoàn thành giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1973 – 1975) (dạy mục III)	Mục I. Miền Bắc khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế - văn hóa, ra sức chi viện cho miền Nam. (Không dạy) - Tình hình, diễn biến mục II. Đấu tranh chống “Bình định - lấn chiếm”, tạo thế và lực, tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam (Chỉ cần nắm được sự kiện Hội nghị 21 và chiến thắng Phước Long).
	46	Bài 30: Hoàn thành giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1973 – 1975) (tiếp theo) (dạy mục IV và củng cố kiến thức Bài 30)	
34	47	Lịch sử địa phương	
Chương VII: Việt Nam từ năm 1975 đến năm 2000			
34	48	Bài 31: Việt Nam trong năm đầu sau đại thắng Xuân 1975	Mục II. Khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế - văn hóa ở hai miền đất nước (Không dạy)
35	49	Bài 32: Xây dựng đất nước, đấu tranh bảo vệ Tổ quốc (1976 – 1985) (dạy Ôn tập chương VII và chương VII)	Cả bài (không dạy). Dùng tiết này để ôn tập
	50	Bài 33: Việt Nam trên đường đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội (1986 – 2000)	Mục II. Việt Nam trong 15 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986 – 2000). (Chỉ nắm những thành tựu tiêu biểu)
36	51	Bài 34: Tổng kết lịch sử Việt Nam từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến năm 2000	
	52	Kiểm tra học kỳ 2	
37		Tuần học dữ trữ	

Tổ trưởng chuyên môn
(đã ký)

Nguyễn Ái Việt Anh

Hiệu trưởng
(đã ký và đóng dấu)

Trần Thị Quý Đông